ỦY BAN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ THIỆN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 268/QĐ - UBND	*Phú Thiện, ngày 19 tháng 7 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
V/v phê duyệt Phương án thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt giai đoạn 2021- 2025 trên địa bàn huyện

UỶ BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu;

Căn cứ Quyết định số 2149/QĐ-TTg ngày 17/12/2009 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược quốc gia về quản lý tổng hợp chất thải rắn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 07/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Chiến lược quốc gia về quản lý tổng hợp chất thải rắn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 1788/QĐ-TTg ngày 01/10/2013 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt kế hoạch xử lí triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 558/QĐ-TTg ngày 05/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành tiêu chí huyện nông thôn mới và quy định thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới;

Căn cứ Quyết định số 250/QĐ-UBND ngày 23 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định ban hành Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới giai đoạn 2017-2020 thực hiện trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Căn cứ Quyết định số 410/QĐ-UBND ngày 27/8/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai quy định cụ thể hóa nội dung thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2018-2020;

Theo đề nghị của Phòng Tài nguyên - Môi trường tại Tờ trình số 197/TTr-TNMT ngày 08/7/2021.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt Phương án thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh

hoạt giai đoạn 2021- 2025 trên địa bàn huyện (*Có Phương án kèm theo*).

Điều 2. Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện; Trưởng các Phòng: Tài nguyên - Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế - Hạ tầng; Giám đốc Trung tâm VHTT&TT huyện; Đội trưởng Đội Công trình đô thị; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như điều 2;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lãnh đạo VP HĐND-UBND huyện;
- Lưu: VT, cvL.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Ngô

UỶ BAN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ THIỆN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHƯƠNG ÁN

Thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Phú Thiện

(Ban hành Kèm theo Quyết định số 268/QĐ-UBND ngày 19/7/2021 của UBND huyện Phú Thiện)

PHẦN THỨ NHẤT

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

- Thực hiện chủ trương phát triển kinh tế - xã hội của Đảng và Nhà nước, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Huyện ủy - HĐND huyện - UBND huyện kinh tế của huyện Phú Thiện đã có những chuyển biến tích cực. Đời sống của nhân dân ngày một cải thiện và nâng lên. Bên cạnh những lợi ích về kinh tế đem lại, môi trường đang phải đối mặt với tình trạng ô nhiễm do rác thải sinh hoạt không được thu gom, xử lý triệt để gây ra. Rác thải sinh hoạt phát sinh ngày càng đa dạng về số lượng và chủng loại, trong khi công tác phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu, tình trạng xả rác thải không đúng nơi quy định tại các khu vực công cộng vẫn còn diễn ra, gây ô nhiễm môi trường, mất vệ sinh, đặc biệt là khu vực nông thôn. Trong thời gian qua, trên địa bàn huyện cơ bản giải quyết một số điểm nóng về môi trường. Tuy nhiên, việc thu gom, xử lý rác thải khu vực nông thôn cải thiện còn chậm.

- Để từng bước nâng cao chất lượng cuộc sống người dân, đem lại hiệu quả thu gom xử lý rác thải ngày càng cao, đảm bảo môi trường cuộc sống ngày càng xanh - sạch - đẹp là nhiệm vụ ưu tiên hàng đầu trong công tác bảo vệ môi trường để ổn định an sinh xã hội, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của huyện ngày càng bền vững.

- Từ những lý do trên, UBND huyện Phú Thiện xây dựng Phương án thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt giai đoạn 2021- 2025 nhằm đánh giá thực trạng công tác thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn, đề ra mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và phân công nhiệm vụ cụ thể, trách nhiệm cho các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, các cấp chính quyền địa phương và tổ chức, cá nhân để thực hiện.

II. CĂN CỨ PHÁP LÝ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

- Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014;

- Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

- Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ về quản lý

chất thải và phế liệu;

- Căn cứ Quyết định số 2149/QĐ-TTg ngày 17/12/2009 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược quốc gia về quản lý tổng hợp chất thải rắn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050;

- Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường;

- Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 07/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Chiến lược quốc gia về quản lý tổng hợp chất thải rắn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050;

- Quyết định số 1788/QĐ-TTg ngày 01/10/2013 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt kế hoạch xử lí triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đến năm 2020;

- Quyết định số 558/QĐ-TTg ngày 05/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành tiêu chí huyện nông thôn mới và quy định thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới;

- Quyết định số 250/QĐ-UBND ngày 23 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định ban hành Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới giai đoạn 2017-2020 thực hiện trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

- Quyết định số 410/QĐ-UBND ngày 27/8/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai quy định cụ thể hóa nội dung thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2018-2020.

III. PHẠM VI PHƯƠNG ÁN

Thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt đô thị và rác thải sinh hoạt tại khu dân cư tập trung ở nông thôn trên địa bàn huyện Phú Thiện.

PHẦN THỨ HAI
THỰC TRẠNG CÔNG TÁC THU GOM, VẬN CHUYỂN, XỬ LÝ RÁC THẢI SINH HOẠT TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN

1. Thực trạng phát sinh, công tác phân loại rác thải sinh hoạt:

- Huyện Phú Thiện là một huyện thuần nông, điều kiện kinh tế gặp nhiều khó khăn, trình độ dân trí không đồng đều, thu nhập bình quân đầu người thấp, tỷ lệ hộ nghèo cao. Toàn huyện có 10 đơn vị hành chính cấp xã (gồm 09 xã và 01 thị trấn), có 81 thôn làng/tổ dân phố. Dân số toàn huyện là 79.289 người.

- Cùng với sự phát triển kinh tế xã hội, hàng ngày môi trường đang phải tiếp nhận một lượng lớn chất thải từ các hoạt động của con người, trong đó có chất thải rắn. Chất thải rắn được hiểu là chất thải ở thể rắn hoặc sệt được thải ra từ quá trình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, sinh hoạt hoặc các hoạt động khác. Chất thải rắn sinh hoạt (còn gọi là rác sinh hoạt) là chất thải rắn phát sinh trong hoạt động thường ngày của con người.

- Theo thống kê đánh giá giai đoạn hiện nay, tỷ lệ phát sinh rác thải sinh hoạt trung bình đối với khu vực đô thị loại V là 0,8 kg/người/ngày, khu vực nông thôn là 0,35 kg/người/ngày. Theo tính toán, lượng rác thải sinh hoạt phát sinh trên địa bàn huyện vào khoảng 16,52 tấn/ngày, trong đó ở khu vực đô thị là 4,11 tấn/ngày, ở khu vực nông thôn 12,4 tấn/ngày.

- Rác thải sinh hoạt có lượng và thành phần đa dạng, có sự khác nhau phụ thuộc vào mức sống người dân và sự phát triển công nghiệp, thương mại của từng địa phương, trong đó rác thải hữu cơ chiếm 70-75%, rác thải vô cơ (như thủy tinh, kim loại) chiếm 25-30%; rác có thành phần nhựa chiếm 8-16% và rác thải nguy hại chiếm 1-2%.

- Trên cơ sở rà soát, thống kê đánh giá thực trạng các khu dân cư về mật độ dân số, địa hình, giao thông và khối lượng, thành phần rác thải sinh hoạt phát sinh trên địa bàn toàn huyện cho thấy cần tập trung thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt tại các khu dân cư ở đô thị và khu dân cư ở nông thôn (Khu dân cư tập trung ở nông thôn). Còn lại các khu dân cư nơi mật độ dân cư thấp, khối lượng phát sinh rác thải ít, địa hình và giao thông không thuận lợi được xử lý tại chỗ, chưa cần thu gom, xử lý tập trung.

- Theo khảo sát, đánh giá cho thấy công tác phân loại bước đầu đã được hình thành trong các khu dân cư, người dân tự phân loại một phần rác thải có thể tái chế (giấy, kim loại, nhựa) được thu gom, bán cho cơ sở thu mua phế liệu; thức ăn thừa, sản phẩm thừa sau sơ chế rau, củ quả, ... được tận dụng cho chăn nuôi. Tuy nhiên, việc phân loại rác thải tại nguồn chưa được thực hiện triệt để và phù hợp với công tác xử lý.

2. Công tác thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt:

2.1. Hình thức thu gom, vận chuyển:

- Đến nay, trên địa bàn huyện đã mở rộng thu gom rác thải sinh hoạt cho 08/10 xã, thị trấn; rác thải sinh hoạt khu vực đô thị và nông thôn được tổ chức thu gom cho các hộ dân dọc tuyến đường Quốc lộ 25 (các xã: Ia Hiao, Chrôh Pơnan, Ia Peng, Ia Piar, Ia Sol, Ia Ake, Ayun Hạ và thị trấn Phú Thiện). Công tác thu gom được người dân tập kết rác thải ven trục đường chính, chia ngày định kỳ theo địa bàn, Đội Công trình đô thị huyện đi thu gom đưa về bãi rác của huyện.

- Công tác thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt do Đội Công trình đô thị đã tổ chức thu gom được 844/4746 hộ ở thị trấn, 1.199 hộ ở các xã. Ở thị trấn người dân thực hiện tập kết rác thải ven các trục đường chính, khu trung tâm, hàng ngày có công nhân vệ sinh đi thu gom bằng xe chuyên dụng vận chuyển rác thải về nơi xử lý. Ở các xã công tác thu gom được người dân tập kết rác thải ven trục đường chính để Đội Công trình đô thị thu gom bằng xe chở rác chuyên dụng về bãi rác. Lượng rác thải thu gom hàng ngày về bãi rác huyện hiện nay khoảng 8,52 tấn/ngày.

- Các khu vực còn lại có mật độ dân cư thấp, địa hình và giao thông không thuận lợi được người dân sử dụng hố chôn lấp tại hộ gia đình theo hướng dẫn của

chính quyền địa phương.

2.2. Phương tiện thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt như: Các xe thô sơ, xe ép rác chuyên dụng…

3. Công tác xử lý rác thải sinh hoạt được thu gom tại các khu vực thị trấn và khu vực nông thôn trên địa bàn huyện được xử lý bằng hai hình thức chủ yếu như sau:

- Hình thức vận chuyển về bãi rác của huyện: Rác thải được vận chuyển về bãi rác của huyện để xử lý. Đội Công trình đô thị huyện thực hiện rải vôi bột và phun hóa chất xử lý rác thải định kỳ. Sau đó, sẽ thực hiện chôn lấp rác thải sinh hoạt đã được xử lý 4 lần/năm. Bãi rác lộ thiên chưa được lót đáy chống thấm và chưa có hệ thống thu gom nước rỉ rác và khí thải.

- Hình thức chôn lấp rác thải tại nhà: Các khu dân cư nơi mật độ dân cư thấp, địa hình và giao thông không thuận lợi nhân dân đang sử dụng hố chôn lấp tự thu gom và xử lý đốt hoặc chôn lấp sau vườn tại hộ gia đình theo hướng dẫn của chính quyền địa phương.

4. Công tác quy hoạch, xây dựng bãi rác:

- Theo Quyết định số 1788/QĐ-TTg ngày 01/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đến năm 2020. Biện pháp xử lý triệt để đối với bãi rác huyện (bãi rác cũ diện tích 0,6 ha đi vào sử dụng từ năm 2007, hoạt động đến năm 2015 đóng cửa không tiếp nhận rác mới). Thời hạn xử lý 2013 - 2019, UBND huyện Phú Thiện đã cơ bản hoàn thành các biện pháp xử lý triệt để ô nhiễm môi trường nghiêm trọng. Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Thông báo số 271/TB-STNMT ngày 23/07/2020 thông báo kết quả kiểm tra, chứng nhận hoàn thành các biện pháp xử lý triệt để ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đối với bãi rác đã đóng cửa tại xã Ia Ake, huyện Phú Thiện.

- Năm 2012, huyện Phú Thiện đã quy hoạch bãi xử lý chất thải rắn sinh hoạt lộ thiên (bãi rác mới) tại thôn Nam Hà, xã Ia Ake, huyện Phú Thiện. Diện tích 1,5 ha cách quốc lộ 25 khoảng 7km.

- UBND huyện đã lập Phương án số 02/PA-UBND ngày 30/10/2019 đề xuất phương án sử dụng công nghệ lò đốt rác CNC 600 nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt theo công nghệ đốt không sử dụng nhiên liệu với quy mô từ 12-15 tấn/ngày, để vừa mang tính chất hiệu quả và xã hội về mặt lâu dài vừa đảm bảo được sự phát triển bền vững cho khu vực và tiết kiệm được quỹ đất tạo công ăn việc làm cho một số lao động ổn định, cải thiện môi trường đảm bảo sức khỏe cho người dân. Tổng mức đầu tư cho lò đốt rác CNC 600 là: 16.171.469.000 đồng (*Mười sáu tỷ, một trăm bảy mươi mốt triệu, bốn trăm sáu mươi chín nghìn đồng)* từ nguồn kinh phí cân đối ngân sách tỉnh. Hiện tại chưa có kinh phí nên chưa thể triển khai xây dựng lò đốt rác để xử lý theo quy định.

5. Công tác đầu tư, thu và sử dụng phí vệ sinh:

- UBND huyện đã chỉ đạo tổ chức thu phí vệ sinh theo quy định tại Quyết

định số 15/2017/QĐ-UBND ngày 16/3/2017 của UBND tỉnh Gia Lai về việc ban hành giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh. Số phí thu được sử dụng để chi trả lương cho công nhân, bảo hộ lao động, sửa chữa máy móc, phương tiện, nhiên liệu góp phần đảm bảo hoạt động thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt. Tuy nhiên, mức phí thu được không đủ kinh phí để chi trả cho hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện.

- Hàng năm, UBND huyện đã phân bổ kinh phí sự nghiệp môi trường để thực hiện các nhiệm vụ về bảo vệ môi trường. Trong năm 2020, đã phân bổ 1,073 tỷ đồng, năm 2021 đã phân bổ 991 triệu đồng cho Đội Công trình đô thị huyện để thực hiện công tác thu gom và xử lý rác thải, sửa chữa xe ép rác, mua trang thiết bị thu gom, vận chuyển rác.

6. Đánh giá chung.:

6.1. Những kết quả đạt được: Trong thời gian qua, công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt đã được quan tâm, đầu tư, tổ chức thực hiện đạt được các kết quả đáng khích lệ. Hàng năm, UBND huyện đã phân bổ ngân sách sự nghiệp môi trường cho các cấp thực hiện nhiệm vụ theo quy định; hỗ trợ phương tiện vận chuyển cho đơn vị thu gom nhằm góp phần thực hiện nhiệm vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, cụ thể:

- Các cấp chính quyền đã quan tâm, chỉ đạo thực hiện công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt.

- Nhận thức của người dân đối với công tác bảo vệ môi trường nói chung, công tác thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt nói riêng đã được nâng lên.

- Rác thải sinh hoạt ở khu vực đô thị cơ bản đã được thu gom, xử lý; ở khu vực nông thôn bước đầu được quan tâm xử lý.

6.2. Những tồn tại, hạn chế: Bên cạnh những kết quả đã đạt được, hiện nay việc thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện vẫn còn một số tồn tại, cần được quan tâm giải quyết:

- Phương tiện, trang thiết bị và lực lượng tham gia công tác thu gom, vận chuyển còn thiếu, chưa đảm bảo nhu cầu.

- Công tác tuyên truyền về thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt và bảo vệ môi trường còn hạn chế, chưa tạo được sự chuyển biến trong nhận thức và hành động của người dân, chưa có sự vào cuộc tích cực của cấp ủy, chính quyền và các tổ chức chính trị tại địa phương.

- Tỷ lệ thu phí thu gom rác thải sinh hoạt còn rất thấp nên chưa đáp ứng duy trì mạng lưới thu gom, vận chuyển rác thải.

- Tỷ lệ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt ở khu vực nông thôn trên địa bàn huyện còn thấp; các biện pháp xử lý rác thải sinh hoạt tại địa phương chưa đảm bảo yêu cầu về môi trường, cụ thể: Hình thức chôn lấp không hợp vệ sinh tại bãi rác của huyện. Theo Phương án của huyện đã xây dựng, đầu

tư lò đốt tác CNC-600, tuy nhiên nguồn kinh phí quá cao huyện chưa có khả năng triển khai. Tại các khu vực (mật độ dân cư thưa, lượng rác thải phát sinh ít, hệ thống giao thông không thuận lợi) việc người dân đào hố thủ công để đổ đầy rác sau đó lấp đất là giải pháp xử lý ô nhiễm tạm thời chưa phải là biện pháp xử lý ô nhiễm triệt để.

6.3. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế:

6.3.1. Nguyên nhân chủ quan:

- Cơ chế khuyến khích, thu hút xã hội hóa còn hạn chế, chưa có cơ chế hỗ trợ công tác thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt, chưa tạo động lực để các doanh nghiệp đầu tư vào xử lý rác thải.

- Hoạt động của các mô hình thu gom rác thải chưa đạt hiệu quả cao, chưa có phương thức quản lý chung đối với mô hình thu gom rác thải để triển khai nhân rộng.

6.3.2. Nguyên nhân khách quan:

- Rác thải sinh hoạt phát sinh ngày càng đa dạng về số lượng và chủng loại, xuất hiện ngày càng nhiều loại khó xử lý, trong khi công tác phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu, tình trạng xả rác thải sinh hoạt không đúng nơi quy định tại các khu vực công cộng vẫn còn diễn ra phổ biến làm mất cảnh quan sinh thái, gây ô nhiễm môi trường.

- Nguồn thu ngân sách huyện hạn chế nên kinh phí đầu tư cho công tác thu gom, xử lý rác thải còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu; chưa bố trí kinh phí để đầu tư xây dựng khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt.

- Nhận thức của người dân về công tác bảo vệ môi trường và thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt tuy đã được nâng lên nhưng chưa tạo được sự chuyển biến tích cực. Công tác tuyên truyền chưa thực sự phát huy hiệu quả, chưa gắn trách nhiệm của cộng đồng và người dân về bảo vệ môi trường trong sinh hoạt cộng đồng.

PHẦN THỨ BA

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU GIAI ĐOẠN 2021-2025

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

- Đến năm 2025, rác thải sinh hoạt phát sinh trên địa bàn huyện không thay đổi nhiều về đặc trưng, tính chất mà chủ yếu là thay đổi về khối lượng do thay đổi cơ cấu kinh tế, mức sống và sự gia tăng dân số.

- Như vậy, cùng với sự gia tăng về dân số, sự phát triển kinh tế xã hội, đời sống nhân dân ngày càng được nâng cao thì lượng rác thải phát sinh ngày càng nhiều, áp lực lên môi trường sống ngày càng cao. Vì vậy, việc đầu tư hệ thống thu gom, xử lý rác thải trên địa bàn toàn huyện là nhu cầu cấp bách đảm bảo môi trường, chất lượng cuộc sống của người dân.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU

1. Phương hướng chung:

- Tập trung sự lãnh đạo, huy động sự vào cuộc của các cấp, các ngành; tăng cường sự chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải, nâng cao nhận thức, ý thức người dân tham gia bảo vệ môi trường.

- Triển khai xây dựng đồng bộ hệ thống quản lý, thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện nhằm kiểm soát ô nhiễm, bảo vệ môi trường, cảnh quan sinh thái, sức khỏe người dân, góp phần thực hiện tốt mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

- Công tác quản lý, thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt là trách nhiệm chung của toàn xã hội, của chính quyền các cấp và các tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện. Việc thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của chính quyền các cấp.

- Quản lý rác thải sinh hoạt phải từng bước hướng đến đảm bảo theo nguyên tắc "người gây ô nhiễm phải trả tiền".

2. Mục tiêu:

2.1. Mục tiêu tổng quát:

- Xây dựng hệ thống quản lý rác thải sinh hoạt từ khu dân cư đến huyện theo các nguyên tắc: Nguồn rác thải phải được thu gom, vận chuyển và xử lý phù hợp với điều kiện hoàn cảnh của địa phương, hạn chế tối đa việc gây ô nhiễm môi trường do rác thải gây ra.

- Nâng cao nhận thức của cộng đồng dân cư và hiệu quả công tác quản lý nhà nước về thu gom xử lý rác thải, tiến đến cải thiện môi trường cuộc sống ngày càng bền vững.

- Hoàn chỉnh mạng lưới phân loại, thu gom rác thải tại nguồn phù hợp với điều kiện của huyện Phú Thiện.

- Xây dựng, hoàn chỉnh mạng lưới và tăng cường trang thiết bị cho việc thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải; hạn chế chôn lấp, đảm bảo vệ sinh môi trường.

2.2. Mục tiêu cụ thể:

- Tổ chức thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt cho tất cả các tổ dân phố khu dân cư ở đô thị và mở rộng các tuyến đường khu dân cư tập trung ở nông thôn (các tuyến đường xe thu gom có thể đi được). Các khu dân cư còn lại thực hiện thu gom, phân loại, một phần tái sử dụng, một phần xử lý tại chỗ bằng phương pháp đào hố trong vườn của mình để xử lý theo hướng dẫn của chính quyền địa phương.

- Tăng cường đầu tư các phương tiện, thiết bị để thu gom, vận chuyển rác đến khu vực xử lý để đảm bảo nhu cầu thu gom, vận chuyển rác thải.

- Triển khai thực hiện đầu tư mô hình xử lý rác thải sinh hoạt bằng lò đốt.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác tuyên truyền, chỉ đạo, trách nhiệm của hệ thống chính trị:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến thường xuyên hướng dẫn về công tác thu gom xử lý rác thải sinh hoạt trên các phương tiện thông tin đại chúng để nâng cao nhận thức, trách nhiệm tạo ra những thay đổi trong nhận thức và hành động của nhân dân; nâng cao ý thức tự giác thực hiện phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn, đổ rác thải sinh hoạt đúng giờ, đúng nơi quy định, tạo điều kiện tối đa cho phương tiện, người thực hiện thu gom.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị, chính trị xã hội các cấp theo thẩm quyền, chịu trách nhiệm trước cấp trên trong tổ chức, chỉ đạo thực hiện và các tồn tại, vi phạm trong hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn.

- Hướng dẫn các hộ gia đình phân loại tại nguồn phù hợp với mục đích quản lý, xử lý phù hợp.

2. Hoàn thiện mạng lưới thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt:

- Rà soát các mô hình thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt tại các xã, thị trấn đã có. Đề ra phương pháp quản lý, hoạt động của các mô hình đạt hiệu quả và triển khai nhân rộng mô hình trên địa bàn.

- Rà soát, đầu tư bổ sung phương tiện, thiết bị phù hợp với hoạt động thu gom, vận chuyển của địa phương như: Thùng chứa rác, xe gom rác và các phương tiện, thiết bị chuyên dụng khác.

3. Về nguồn lực tài chính và cơ chế chính sách:

- Kêu gọi đầu tư, xây dựng cơ chế, chính sách thu hút, xã hội hóa đầu tư về công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt, tạo động lực để các tổ chức, cá nhân đầu tư vào xử lý rác thải.

- Tăng cường huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn về đầu tư cho công tác bảo vệ môi trường và thu gom rác thải; tăng cường nguồn lực tài chính, tranh thủ các nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về nông thôn mới và khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư cho lĩnh vực này.

- Hàng năm, bố trí phân bổ kinh phí sự nghiệp môi trường để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ theo nguyên tắc:

+ Ngân sách cấp huyện bố trí chi trả cho việc xử lý rác tại bãi rác huyện; hỗ trợ phương tiện vận chuyển (xe chuyên dụng) chưa đảm bảo nhu cầu.

+ Ngân sách cấp huyện, xã và nguồn thu từ giá dịch vụ bố trí đảm bảo công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt tại khu xử lý của huyện.

4. Về tăng cường đôn đốc, kiểm tra và nhân rộng mô hình:

- Phát huy vai trò trách nhiệm của các cấp, các ngành, các địa phương, các tầng lớp nhân dân và các tổ chức trong công tác xã hội hóa về bảo vệ môi trường; đưa công tác thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt trở thành tiêu chí thi đua

của các cấp, các ngành, các địa phương và các hộ gia đình.

- Đẩy mạnh hoạt động thu gom, vận chuyển thông qua việc thành lập các tổ, đội vệ sinh trên địa bàn các xã, thị trấn kết hợp với việc hướng dẫn người dân thực hiện tốt công tác phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn.

- Đẩy mạnh công tác đôn đốc, kiểm tra hiệu quả việc triển khai thực hiện các mô hình thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn, kịp thời sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm để nhân rộng mô hình.

- Có hình thức tuyên dương, khen thưởng tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác thu gom, xử lý rác thải; đồng thời cũng có biện pháp xử lý các tập thể, cá nhân có tồn tại, vi phạm trong việc thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt.

5. Về khoa học công nghệ:

- Đẩy mạnh việc ứng dụng khoa học kỹ thuật về công nghệ xử lý rác thải; lựa chọn, tổ chức triển khai mô hình xử lý rác thải sinh hoạt phù hợp, hiệu quả.

- Tập trung nghiên cứu công nghệ xử lý rác thải sinh hoạt đối với khu dân cư không tập trung phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương góp phần bảo vệ môi trường.

IV. LỘ TRÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Giai đoạn 2021 - 2022:

- Duy trì công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải tại các khu dân cư ở đô thị và khu dân cư tập trung ở nông thôn. Thành lập các tổ, đội vệ sinh thực hiện công tác thu gom, vận chuyển rác thải tại các khu dân cư ở đô thị và các khu dân cư tập trung ở nông thôn, nâng tỷ lệ hộ dân được thu gom, xử lý rác thải ở đô thị là đạt 40%, mở rộng mạng lưới thu gom các khu dân cư ở nông thôn (các tuyến đường không nằm dọc Quốc lộ 25) tại các xã: Ia Hiao, Chrôh Pơnan, Ia Peng, Ia Piar, Ia Sol, Ia Ake, Ayun Hạ và thị trấn Phú Thiện.

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn cho công chức địa chính - môi trường các xã, thị trấn. Hướng dẫn kỹ thuật đối với các khu dân cư không tập trung tự xử lý rác thải sinh hoạt phát sinh.

2. Giai đoạn 2023 - 2025:

- Duy trì công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải tại các khu dân cư ở đô thị và khu dân cư tập trung ở nông thôn, nâng tỷ lệ hộ dân được thu gom, xử lý rác thải ở đô thị là đạt 50%, mở rộng mạng lưới thu gom các khu dân cư ở nông thôn (các tuyến đường không nằm dọc Quốc lộ 25) tại các xã: Ia Yeng, Ia Hiao, Chrôh Pơnan, Ia Peng, Ia Piar, Ia Sol, Ia Ake, Ayun Hạ, Chư A Thai và thị trấn Phú Thiện.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật về bảo vệ môi trường, kiểm tra đánh giá hiệu quả hoạt động của mô hình về thu gom, phân loại, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt nông thôn trên địa bàn.

- Tổ chức tổng kết việc thực hiện đề án, báo cáo Sở Tài nguyên và Môi

trường, UBND tỉnh.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN.

- Nguồn kinh phí ngân sách của huyện.

- Nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường.

- Nguồn vốn xây dựng nông thôn mới.

- Nguồn vốn đầu tư phát triển.

- Nguồn thu từ giá dịch vụ.

- Nguồn xã hội hóa và các nguồn huy động khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tài nguyên - Môi trường:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn phổ biến tuyên truyền, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện Phương án; là cơ quan đầu mối hướng dẫn về chuyên môn, tổng hợp xây dựng kế hoạch, nhiệm vụ và tổng hợp dự toán chi sự nghiệp môi trường của các cơ quan, đơn vị gửi cơ quan tài chính xem xét, báo cáo UBND huyện xem xét, quyết định.

- Phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch phân bổ nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường về công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch:

Phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu UBND huyện trong việc phân bổ dự toán các chi phí về công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt.

3. Phòng Kinh tế - Hạ tầng, Đội Công trình đô thị huyện:

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Tài nguyên - Môi trường tham mưu UBND huyện nghiên cứu, lựa chọn công nghệ xử lý rác thải tiên tiến, giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

- Đội Công trình đô thị tăng cường nâng cao hiệu quả công tác vận chuyển và xử lý rác thải tại các khu dân cư ở đô thị và khu dân cư tập trung ở nông thôn. Đầu tư thêm phương tiện, thiết bị thu gom; phối hợp với xã, thị trấn khảo sát các tuyến đường và tăng cường mở rộng địa bàn thu gom để từng bước nâng cao tỷ lệ thu gom rác thải sinh hoạt trên địa bàn.

4. Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện:

Phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức của cộng đồng về công tác vệ sinh môi trường nông thôn; tuyên truyền thông qua hệ thống panô, áp phích, tờ rời về công tác vệ sinh môi trường tại các tuyến đường, nơi công cộng. Chỉ đạo, hướng dẫn hệ thống Đài phát thanh các xã, thị trấn dành thời lượng để tuyên truyền tại địa phương.

5. Đề nghị UBMTTQVN huyện và các đoàn thể:

Phối hợp với Phòng Tài nguyên - Môi trường, các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn thường xuyên tuyên truyền vận động, nâng cao nhận thức của mỗi người dân, từng gia đình, cộng đồng dân cư, các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất kinh doanh nắm vững và thực hiện nghiêm túc việc thu gom, phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn, ủng hộ chủ chương xây dựng các điểm tập kết, trung chuyển rác thải sinh hoạt và khu xử lý; tham gia tích cực vào công tác xã hội hóa về công tác thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn.

6. UBND các xã, thị trấn:

- Thường xuyên tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình trong việc phân loại, thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt đúng quy định; thành lập các đội, tổ thu gom rác thải sinh hoạt, dự toán kinh phí hàng năm về các nội dung thực hiện thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt từ nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường và các nguồn khác để tổ chức thực hiện.

- Ban hành quy định cụ thể về trách nhiệm, nghĩa vụ của các tổ chức, hộ gia đình trong việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường lồng ghép trong quy ước, hương ước của các thôn, làng. Có cơ chế chính sách nhằm động viên các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia bảo vệ môi trường, đưa công tác bảo vệ môi trường trở thành một trong những tiêu chí quan trọng để xét công nhận gia đình văn hóa, các thôn, khu phố, khu dân cư, cơ quan, đơn vị văn hóa. Định kỳ hàng năm, UBND các xã, thị trấn phối hợp với UBMTTQVN xã, thị trấn và các tổ chức đoàn thể đánh giá phong trào quần chúng về công tác bảo vệ môi trường, đề xuất biểu dương, khen thưởng những tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong bảo vệ môi trường.

- Xây dựng các mô hình Tổ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn; tuyên truyền, vận động hộ gia đình ký hợp đồng với đơn vị thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt đối với các tuyến đường đơn vị thu gom có thể thu gom, vận chuyển được.

VII. KIẾN NGHỊ

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phản ánh kịp thời về UBND huyện *(qua Phòng Tài nguyên - Môi trường)* để theo dõi, chỉ đạo giải quyết kịp thời./.